TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2024/HS-ST
Ngày 25/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Mỹ Hằng.

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Công Vương

2. Bà Nguyễn Thị Như

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Duy Thế - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà: Bà Kiều Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 25/9/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện T, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 126/2024/TLST-HS, ngày 06/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2024/QĐXXST-HS ngày 13/9/2024 đối với bị cáo:

Cứ A S ; Sinh ngày: 09/7/1964; Tại: M, tỉnh Yên Bái; Nơi ĐKHKTT: bản Che Bó, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Con ông: Cứ A và bà: Vừ Thị M (Đều đã chết); Bị cáo có vợ: Vừ Thị S1, sinh năm 1964 và 08 con: con lớn nhất sinh năm 1983, con nhỏ nhất sinh năm 1992; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 26/12/2002, Cứ A S bị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 04 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (theo Bản án số 93/HSST ngày 26/12/2002); Ngày 30/11/2012, Cứ A S bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xử phạt 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội: " Vi phạm các quy định về bảo vệ động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ" (theo Bản án số 30/2012/HSST ngày 30/11/2017); Ngày 27/11/2017, Cứ A S bị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (theo Bản án số 03/2017/HS-ST ngày 27/11/2017). Bị cáo Cứ A S2 đã chấp hành xong các bản án nêu trên, hiện đã được xóa án tích;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 19/4/2024, tạm giam ngày 28/4/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T. *(Có mặt tại phiên tòa).*

Người làm chứng: Anh Kiều Văn D *(Vắng mặt tại phiên tòa).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ ngày 19/4/2024, Cứ A một mình đi bộ từ nhà bản Che Bó, xã P, huyện T đến bản N, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu tìm mua Heroine để sử dụng và bán. Tại bản Noong Thăng, Cứ A S2 gặp hai người đàn ông dân tộc T (không rõ lai lịch), S2 đã nhờ một trong hai người đó mua hộ Heroine với số tiền 600.000 đồng. Người đàn ông cầm tiền của S2 đi một lúc sau quay lại, đưa cho S2 02 gói Heroine (đều được gói bằng nilon màu trắng). Mua được H, S2 mang về nhà tại bản Che Bó, xã P, huyện T, chia thành 04 gói nhỏ (trong đó có 03 gói được gói bằng nilon màu trắng và 01 gói được gói bằng nilon màu xanh). Sau khi chia H1, S2 cất giấu 02 gói (gồm 01 gói được gói bằng nilon trắng và 01 gói được gói bằng nilon màu xanh) vào túi vải màu đen treo trên tường gần giường ngủ của mình, còn 02 gói (đều gói bằng nilon màu trắng) Sáu cất giấu ở dưới gối tại vị trí đầu giường ngủ của mình, không cho ai biết. Cứ A S2 lấy 01 gói Heroine ở đầu giường ra, cầu một ít Heroine sử dụng bằng hình thức hít. Số Heroine còn lại, S2 cất giấu vào dưới gối trong giường ngủ. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Cứ A S2 đang ở nhà thì có Kiều Văn D (SN 1998; trú tại khu E, thị trấn T) và Hoàng Văn L (SN 2000; trú tại bản Là 1, xã M, huyện T) đến hỏi mua Heroine. Khi ở ngoài cổng nhà Cứ A S2, L đưa cho D 100.000 đồng, D góp thêm 200.000 đồng để mua Heroine (việc D, L góp tiền, S2 không biết). D một mình đi vào trong nhà đưa cho Cứ A S2 số tiền 300.000 đồng (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng) để mua Heroine. S2 cầm tiền rồi lấy 01 gói Heroine ở dưới gối đầu giường ngủ của mình ra bán cho D. Mua được H, D và L mang đến khu F, thị trấn T, huyện T sử dụng thì bị Công an thị trấn T phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy hồi 12 giờ 30 phút ngày 19/4/2024, thu giữ 01 mảnh giấy bạc, 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng.

Trên cơ sở lời khai của Hoàng Văn L và Kiều Văn D, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T thi hành lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét khẩn cấp nơi ở đối với Cứ A. Thu giữ tại vị trí dưới gối trong giường ngủ của Cứ A S2 01 gói Heroine (được gói bằng nilon màu trắng), thu giữ trong túi vải màu đen treo trên tường cạnh giường ngủ của Cứ A S2 02 gói Heroine (01 gói được gói bằng nilon màu xanh và 01 gói được gói bằng nilon màu trắng) và số tiền 160.000 đồng do bán H cho D mà có (S2 khai đã chi tiêu hết 140.000 đồng, còn lại 160.000 đồng).

Tại bản kết luận giám định số 592 ngày 19/4/2024 của người giám định tư pháp theo vụ việc và Bản kết luận giám định số 451/KL-KTHS ngày 23/4/2024 của phòng K Công an tỉnh L kết luận: số chất bột màu trắng thu giữ của Cứ A S2 có tổng khối lượng **0,34 gam**; là ma túy, loại: **Heroine** (Heroin), có tên khoa học là D1, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2017 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định 57/2022/NDD-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Kết luận giam định số 460 ngày 23/4/2024 của phòng K Công an tỉnh L kết luận: số tiền 160.000 đồng tiền Việt Nam gửi giám định là **tiền thật.**

Vật chứng của vụ án: 0,34 gam Heroine thu giữ của Cứ A, đã gửi giám định toàn bộ (không hoàn lại mẫu vật); số tiền 160.000 đồng thu giữ của Cứ A

S2; 01 mảnh giấy bạc đã than hóa, 01 bật lửa ga (đã qua sử dụng) thu giữ của Kiều Văn D, Hoàng Văn L. Hiện số vật chứng trên đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Bản cáo trạng số: 87/CT-VKS ngày 06/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Cứ A S2 về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Cứ A S2 phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Về hình phạt: áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Cứ A S2 từ 02 năm 02 tháng đến 02 năm 08 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 - Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo.

Về vật chứng: áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 – BLHS; khoản 2 Điều 106 – BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy bạc đã than hóa, 01 bật lửa ga (đã qua sử dụng); 01 mảnh nilon màu xanh, 02 mảnh nilon màu trắng; 02 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 túi vải màu đen (đã qua sử dụng).

Sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 160.000 đồng do phạm tội mà có.

Truy thu của bị cáo Cứ A S2 số tiền 140.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cứ A S2 theo quy định.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin được miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 05 giờ ngày 19/4/2024, tại bản Noong Thăng, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu, Cứ A S2 đã mua trái phép 02 gói Heroine với giá 600.000 đồng từ một người không rõ lai lịch. Sau đó, Cứ A S2 mang Heroine về nhà chia thành 04 gói, mục đích: để sử dụng và bán. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, tại bản Che Bó, xã P, huyện T, Cứ A đã bán trái phép 01 gói Heroine cho Kiều Văn D lấy 300.000 đồng. Hành vi bị phát hiện, Cơ quan điều tra thu giữ 03 gói Heroine có tổng khối lượng 0,34 gam.

Hành vi nêu trên của bị cáo Cứ A S2 đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự nên việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được mọi hành vi liên quan đến chất ma túy đều vi phạm pháp luật, nhưng với ý thức coi thường pháp luật và nhằm thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy mà không phải bỏ mồ hôi công sức nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần phải xử lý nghiêm minh.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo có bố đẻ là ông Cứ A C, nguyên Trưởng Công an huyện T – Công an tỉnh H S3 được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến công Hạng nhất vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong sự nghiệp Bảo vệ an ninh Tổ quốc. Vì vậy, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51- Bộ luật Hình sự 2015.

Ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa về tội danh, điều, khoản truy tố và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; mức hình phạt của Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Cứ A S2 chưa có tiền án, tiền sự nhưng vào các năm 2002, 2017 đã bị Tòa án tỉnh Yên Bái, Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, Lai Châu xử phạt với các mức án khác nhau về tội danh liên quan đến chất ma túy; năm 2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xử phạt 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội " Vi phạm các quy định về bảo vệ động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ". Bị cáo đã chấp hành xong các bản án trên hiện đã được xóa án tích, song vì nghiện chất ma túy nên bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo, để bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật, tôn trọng sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và cũng nhằm mục đích đấu tranh và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề trồng trọt, là người cao tuổi, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Biện pháp ngăn chặn: cần áp dụng điều 329 – Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án, thời gian tạm giữ, tạm giam được khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[8] Về vật chứng của vụ án gồm: 0,34 gam Heroine đã gửi giám định toàn bộ, không hoàn lại mẫu vật nên không phải xử lý, còn lại: 01 phong bì công văn Công an huyện T bên trong đựng 01 mảnh giấy bạc đã than hóa, 01 bật lửa ga (đã qua sử dụng); 01 phong bì công văn Công an huyện T bên trong đựng 01 mảnh nilon màu xanh, 02 mảnh nilon màu trắng; 02 vỏ bì niêm phong ban đầu là vật không còn giá trị sử dụng và công cụ thực hiện hành vi vi phạm; 01 túi vải màu đen (đã qua sử dụng) là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy số vật chứng trên.

Truy thu số tiền 140.000 đồng và tịch thu số tiền 160.000 đồng do bị cáo S2 bán H mà có để sung vào ngân sách Nhà nước.

Về nguồn gốc H, Cứ A khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch nên không có căn cứ để xác minh, điều tra, xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của của Kiều Văn D và Hoàng Văn L, Công an huyện T đã ra quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Cứ A S2 là người dân tộc thiểu số sinh sống tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn giai đoạn 2021 – 2025 theo Quyết định 612/QĐ-UBDT của Ủy ban dân tộc ngày 16/9/2021 và là người cao tuổi nên Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51;Điều 38; điểm b khoản 1 Điều 47 – Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên bố bị cáo: **Cứ A S2** phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*.

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo **Cứ A S2** 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/4/2024.

2. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 phong bì công văn Công an huyện T bên trong đựng 01 mảnh giấy bạc đã than hóa, 01 bật lửa ga (đã qua sử dụng); 01 phong bì công văn Công an huyện T bên trong đựng 01 mảnh nilon màu xanh,

02 mảnh nilon màu trắng; 02 vỏ bì niêm phong ban; 01 túi vải màu đen (đã qua sử dụng)

Tịch thu số tiền 160.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

(Tình trạng vật chứng, tài sản theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/9/2024 giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên).

Truy thu số tiền 140.000 đồng của bị cáo Cứ A S2 để sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cứ A S2.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân cấp trên để xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Mỹ Hằng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- Nhà tạm giữ CAH. Than Uyên
- THA PT;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- UBND xã Phúc Than (để biết);
- Lưu HS – TA.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ		THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đinh Công Vương	**Nguyễn Thị Như**	**Lương Thị Mỹ Hằng**